

**HỌC VIỆN NGÂN HÀNG
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ**



**TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN
MÔN: LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

**ĐỀ TÀI: Đảng lãnh đạo cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước
1954-1975. Bài học kinh nghiệm lãnh đạo cách mạng của Đảng**

**Giảng viên hướng dẫn: TS.Bùi Thị Hồng Thúy
Sinh viên thực hiện: Phùng Thị Thùy Dung.
Mã sinh viên: 23A4060009
Nhóm tín chỉ: PLT10A19
Mã đề: 13.**

Hà Nội, tháng 10 năm 2021

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	3
1. Tính cấp thiết của đề tài.....	3
2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu	3
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu	4
4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu	4
5. Ý nghĩa lý luận và ý nghĩa thực tiễn của đề tài	4
NỘI DUNG	5
I. Phần lý luận - Đảng lãnh đạo cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước 1954-1975	5
1.1. Giai đoạn 1954 – 1965	5
<i>1.1.1. Cách mạng Việt Nam chuyển từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công (1954 -1960)</i>	<i>5</i>
<i>1.1.2. Chiến đấu chống chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mỹ (1961- giữa 1965)</i>	<i>6</i>
1.2. Giai đoạn 1965 – 1975	8
<i>1.2.1. Chiến đấu chống chiến lược “Chiến tranh cục bộ” (1965-1968).....</i>	<i>8</i>
<i>1.2.2. Chiến đấu chống chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh”</i>	<i>9</i>
<i>1.2.3. Tổng tiến công nổi dậy – giải phóng hoàn toàn miền Nam (1973- 1975)</i>	<i>10</i>
Phần II. Liên hệ thực tiễn.....	11
2.1. Bài học kinh nghiệm lãnh đạo của Đảng	11
2.2. Vận dụng những bài học kinh nghiệm lãnh đạo của Đảng trong công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa hiện nay	12
KẾT LUẬN	14

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Việt Nam – mảnh đất hình chữ S, đã trải qua hơn bốn nghìn năm dựng nước và giữ nước. Từ xa xưa, thời Triệu, Đinh, Lý, Trần, Lê hay triều Tây Sơn đã anh dũng chống lại các quân xâm lược lớn mạnh: Hán, Đường, Tống, Mông – Nguyên, Minh Thanh hay quân Xiêm. Tất cả là nhờ tinh thần đoàn kết, yêu nước của người Việt, và đặc biệt hơn là sự lãnh đạo tài tình của những người đứng đầu như Vua hay các vị Đại tướng. Sau này, đến thời kỳ hiện đại, Việt Nam ta tiếp tục chiến thắng những cuộc xâm lược của thực dân Pháp và đế quốc Mỹ. Một lần nữa, tinh thần đoàn kết, yêu nước của nhân dân được thể hiện thật tuyệt và hơn hết, quan trọng hơn là sự lãnh đạo tài ba của Đảng Cộng sản Việt Nam. Đặc biệt, cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của dân tộc đã thể hiện rõ sức mạnh lãnh đạo của Đảng Cộng sản. Sức mạnh của Đảng Cộng sản Việt Nam là nhân tố cơ bản quan trọng đầu tiên quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

Với mong muốn hiểu sâu sắc hơn những kiến thức cơ bản về Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, từ đó nhận thức được vai trò, sức mạnh của Đảng và nắm rõ hơn bài học kinh nghiệm lãnh đạo của Đảng, em đã chọn đề tài: ***“Đảng lãnh đạo cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước 1954-1975. Bài học kinh nghiệm lãnh đạo cách mạng của Đảng”*** làm đề tài nghiên cứu cho bài tiểu luận của mình.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

Mục đích: làm rõ sự lãnh đạo của Đảng đối với Cách mạng Việt nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954-1975); từ đó rút ra bài học kinh nghiệm lãnh đạo của Đảng

Nhiệm vụ nghiên cứu: Để thực hiện được mục đích trên, ta phải làm rõ hai nội dung sau:

- + Thứ nhất, quá trình Đảng lãnh đạo thành công cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước 1954-1975
- + Thứ hai, bài học kinh nghiệm lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Đối tượng: Đảng lãnh đạo cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước; bài học kinh nghiệm lãnh đạo của Đảng

Phạm vi nghiên cứu:

Không gian: phạm vi nước Việt Nam

Thời gian: 1954-1975

4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

Cơ sở lý luận: dùng quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lenin

Phương pháp nghiên cứu: Ngoài hai phương pháp cơ bản là phương pháp lịch sử và phương pháp logic còn vận dụng các phương pháp như phương pháp tổng kết thực tiễn lịch sử và phương pháp vận dụng

5. Ý nghĩa lý luận và ý nghĩa thực tiễn của đề tài

Ý nghĩa lý luận: góp phần làm rõ và sâu sắc hơn vai trò lãnh đạo của Đảng trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước 1954 – 1975

Ý nghĩa thực tiễn: rút ra những bài học kinh nghiệm trong quá trình lãnh đạo của Đảng; thiết lập lòng tin vào sự lãnh đạo của đảng, lý tưởng cách mạng và phải biết vận dụng đường lối của Đảng tích cực, chủ động

NỘI DUNG

I. Phần lý luận - Đảng lãnh đạo cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước 1954-1975

1.1. Giai đoạn 1954 – 1965

1.1.1. Cách mạng Việt Nam chuyển từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công (1954 -1960)

* Tình hình miền Nam

- Năm 1954, đế quốc Mỹ thay chân Pháp thống trị miền Nam Việt Nam, đưa Ngô Đình Diệm lên nắm chính quyền ⇒ Âm mưu: chia cắt lâu dài Việt Nam, biến miền Nam Việt Nam thành thuộc địa kiểu mới và căn cứ quân sự của Mỹ

* Các chủ trương của Đảng và phong trào đấu tranh của nhân dân

- 15/7/1954 – 17/7/1954, Hội nghị BCH TW Đảng chỉ rõ kẻ thù chính là đế quốc Mỹ

- Tháng 8/1956, đồng chí Lê Duẩn dự thảo *Đề cương đường lối cách mạng Việt Nam ở miền Nam*, chỉ ra con đường cách mạng là con đường cứu nước và tự cứu mình.

⇒ Nhân dân: ① Các ủy ban đấu tranh đòi hòa bình được thành lập ở miền Nam. Phong trào đấu tranh chính trị phát triển mạnh ở nông thôn và thành thị

② Các đảng bộ miền Nam sắp xếp lại tổ chức và rút vào hoạt động bí mật.

Nhiều khu căn cứ được củng cố, nhiều đội vũ trang được thành lập.

- 1958, kẻ địch đẩy mạnh khủng bố dã man. Luật 10/59 đặt cộng sản ngoài vòng pháp luật, lực lượng cách mạng bị tổn thất nặng nề, gây mâu thuẫn gay gắt dẫn đến bùng nổ các cuộc khởi nghĩa của nhân dân.

- Tháng 1/1959, Hội nghị Trung ương lần 15 nghị quyết tinh thần cách mạng là sử dụng bạo lực cách mạng với hai lực lượng chính trị và vũ trang, kết hợp

đấu tranh quân sự với đấu tranh chính trị, tiến tới khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền về tay nhân dân. ⇒ Vạch rõ phương hướng tiến lên cho cách mạng miền Nam, tạo đà cho khởi nghĩa từng phần nổ ra ngày càng rộng lớn.

⇒ Nhân dân: ① Miền Bắc mở đường chi viện cho miền Nam: đường bộ và đường biển

② Giữa năm 1959, một số cuộc khởi nghĩa và đấu tranh vũ trang đã bùng nổ: Tà Lốc, Tà Léc (Bình Định),...đặc biệt là phong trào Đồng Khởi

+ 17/1/1960, “Đồng Khởi” nổ ra tại huyện Mỏ Cày (Bến Tre), do đồng chí Nguyễn Thị Định lãnh đạo, rồi lan nhanh toàn tỉnh Bến Tre, khắp Nam Bộ, Tây Nguyên và Trung Bộ làm tan rã cơ cấu chính quyền cơ sở địch ở nhiều vùng nông thôn

+ 20/12/1960, *Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam* được thành lập, chủ tịch là Luật sư Nguyễn Hữu Thọ

⇒ ***Thắng lợi của phong trào Đồng Khởi là bước nhảy vọt chuyển cách mạng miền Nam từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công, từ khởi nghĩa từng phần sang chiến tranh cách mạng chống chủ nghĩa thực dân mới của Mỹ.***

1.1.2. Chiến đấu chống chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mỹ (1961- giữa 1965)

**Chiến tranh đặc biệt là một loại hình chiến tranh thực dân mới, được tiến hành bằng quân đội tay sai, dưới sự chỉ huy của hệ thống cố vấn Mỹ, dựa vào vũ khí, trang bị kỹ thuật, phương tiện chiến tranh của Mỹ, nhằm chống lại các lực lượng cách mạng và yêu nước.*

- Biện pháp:

+ Thực hiện hai kế hoạch quân sự: Stalay – Taylo (1961-1963) và Giôn xon – Mắc Namara (1964 – 1965) bình định miền Nam trong 18 và 24 tháng

- + Triển khai đồn dân, lập “ấp chiến lược” (17000 ấp)
- + Chiến thuật quân sự: “trục thẳng vận” và “thiết xa vận”

**Miền Nam chống chiến lược “chiến tranh đặc biệt”*

- Chỉ thị về “*Phương hướng và nhiệm vụ công tác trước mắt của cách mạng miền Nam*”, chỉ ra tinh thần là *giữ vững thế tiến công của cách mạng miền Nam*, đưa đấu tranh vũ trang lên phát triển song song với đấu tranh chính trị, tiến công địch trên cả ba vùng chiến lược: đô thị, nông thôn đồng bằng và miền núi; bằng ba mũi giáp công: quân sự, chính trị và binh vận, phương châm tác chiến linh hoạt, thích hợp với từng nơi, từng lúc
- 15/2/1961, các lực lượng ở miền Nam thống nhất với tên gọi Quân giải phóng miền Nam Việt Nam
- ⇒ Quân giải phóng đã đẩy lùi nhiều cuộc tiến công, tiêu diệt nhiều đồn bốt lẻ của địch. Tháng 1/1963, chiến dịch Ấp Bắc thắng lợi lớn; thể hiện sức mạnh và hiệu quả của đấu tranh vũ trang kết hợp với đấu tranh chính trị và binh vận
- Phong trào đấu tranh phá “ấp chiến lược” phát triển mạnh mẽ thúc đẩy phong trào đấu tranh chính trị lên cao
- Sự phát triển mạnh của phong trào cách mạng làm nội bộ địch khủng hoảng.
- 12/1963, Trung ương Đảng họp Hội nghị lần 9, xác định “đấu tranh vũ trang đóng vai trò quyết định trực tiếp” thắng lợi trên chiến trường
- Với hình thức tiến công, phương châm tác chiến độc đáo: 2 chân (quân sự, chính trị), 3 mũi (quân sự, chính trị, binh vận), 3 vùng (đô thị, nông thôn đồng bằng, miền núi) đã giành thắng lợi các chiến dịch: Bình Giã (Bà Rịa), An Lão (Bình Định), Ba Gia (Quảng Ngãi), Đồng Xoài (Biên Hoà), đẩy quân đội Sài Gòn đứng trước nguy cơ tan rã

- Phong trào đô thị phát triển sôi động, các chiến dịch quân sự và phong trào đấu tranh chính trị dồn dập làm quân đội chính quyền Sài Gòn, hệ thống “áp chiến lược” và các đô thị bị lung lay tận gốc

⇒ *Chiến lược “chiến tranh đặc biệt” hoàn toàn bị phá sản. Đây là một thắng lợi to lớn có ý nghĩa chiến lược, tạo cơ sở vững chắc để đưa cách mạng miền Nam tiếp tục tiến lên*

1.2. Giai đoạn 1965 – 1975

1.2.1. Chiến đấu chống chiến lược “Chiến tranh cục bộ” (1965-1968)

* *“Chiến tranh cục bộ” là một hình thức chiến tranh trong chiến lược toàn cầu “Phản ứng linh hoạt” của đế quốc Mỹ, biểu hiện là đưa quân chiến đấu Mỹ và các nước đồng minh vào trực tiếp tham chiến, đóng vai trò chủ yếu; quân đội Sài Gòn đóng vai trò hỗ trợ.*

- Thủ đoạn: 8/3/1965, quân Mỹ đổ bộ vào Đà Nẵng trực tiếp tham chiến ở miền Nam Việt Nam. Mở cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân đánh phá miền Bắc nhằm suy yếu và ngăn chặn sự chi viện

* *Chiến đấu chống chiến lược “Chiến tranh cục bộ”*

- Hội nghị lần 11 (3/1965) và Hội nghị lần 12 (12/1965) phát động cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước với tinh thần “Quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược”, mục tiêu là kiên quyết đánh bại cuộc chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ trong bất kỳ tình huống nào và phương châm chiến lược: đánh lâu dài, dựa vào sức mình là chính, càng đánh càng mạnh

- Theo đường lối kháng chiến của Đảng, hậu phương miền Bắc ra sức chi viện, quân dân miền Nam anh dũng chiến đấu

+ Thắng lợi trên mặt quân sự: đập tan hai cuộc phản công chiến lược mùa khô thứ nhất (1965-1966) và mùa khô thứ hai (1966-1967). Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân 1968 là chủ trương táo bạo và sáng tạo của Đảng, dù thất bại nhưng là khởi đầu quá trình đi đến thất bại hoàn toàn của

Mỹ và Việt Nam Cộng hòa, buộc phải ngồi vào bàn đàm phán với Việt Nam tại Hội nghị Paris.

+ Thắng lợi trên mặt chính trị: phong trào đấu tranh quyết liệt với khẩu hiệu đòi lật đổ chính phủ bù nhìn tay sai Mỹ, đòi Mỹ rút khỏi Việt Nam. Từ Hội nghị 13 Ban chấp hành Trung ương Đảng, đưa mặt trận ngoại giao kết hợp đấu tranh quân sự, chính trị; tranh thủ sự ủng hộ của bạn bè quốc tế

1.2.2. Chiến đấu chống chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” (1969-1973)

* *“Việt Nam hóa chiến tranh” là một hình thức chiến tranh xâm lược kiểu mới của Mỹ, là một chính sách rất thâm độc nhằm “dùng người Việt Nam đánh người Việt Nam” để tiếp tục cuộc chiến tranh xâm lược thực dân mới của Mỹ ở miền Nam*

* *Miền Nam chiến đấu chống chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh”*

- Hội nghị lần 18 BCH TW Đảng (1/1970) và Hội nghị Bộ Chính trị (6/1970) đề ra chủ trương chống “Việt Nam hóa chiến tranh”, lấy nông thôn làm hướng tiến công chính, tập trung ngăn chặn và đẩy lùi chương trình “bình định” của địch

- Về mặt quân sự:

+ Việt Nam liên minh với Lào và Campuchia chiến đấu chống những cuộc hành quân của Mỹ: "Lam Sơn 719", "Toàn thắng 1/1971"

+ Cuộc Tiến công chiến lược năm 1972

+ Từ ngày 30/3/1972, quân ta mở cuộc tiến công chiến lược

+ Kết quả: chọc thủng 3 phòng tuyến mạnh nhất của địch, giải phóng nhiều vùng đất đai.

+ Ý nghĩa: buộc Mỹ phải thừa nhận thất bại của chiến lược

- Về mặt chính trị, ngoại giao: 27/1/1973, Hiệp định Paris được ký kết sau 4 năm 8 tháng 14 ngày

⇒ *Hiệp định Paris là thắng lợi của sự kết hợp giữa đấu tranh chính trị, quân sự, ngoại giao, mở ra bước ngoặt của cuộc kháng. Đây là cơ hội lớn cho sự nghiệp các mạng của nhân dân ta đi đến thắng lợi hoàn toàn, từ “đánh cho Mỹ cút” tiến lên “đánh cho ngụy nhào”*

1.2.3. Tổng tiến công nổi dậy – giải phóng hoàn toàn miền Nam (1973-1975)

1.2.3.1. Chiến đấu chống địch phá hoại Hiệp định Paris

** Âm mưu và hành động mới của Mỹ và chính quyền Sài Gòn*

- Mặc dù phải ký Hiệp định Pa-ri và đồng ý rút quân khỏi Việt Nam, đế quốc Mỹ vẫn ngoan cố không từ bỏ tham vọng xâm lược Việt Nam, thay vào đó là kế hoạch tiếp tục chiến tranh áp đặt chủ nghĩa thực dân.

- Dưới sự chỉ đạo của Mỹ, chính quyền Nguyễn Văn Thiệu đã ngang ngược phá hoại hiệp định, liên tiếp mở các cuộc hành quân

** Chiến đấu chống địch phá hoại Hiệp định Paris*

- Tháng 7-1973, Hội nghị lần thứ 21 BHC TW Đảng đã nêu rõ con đường cách mạng của nhân dân miền Nam là con đường bạo lực cách mạng và nhấn mạnh: bất kể trong tình huống nào cũng phải nắm vững thời cơ, giữ vững đường lối chiến lược tiến công

- Thực hiện NQ 21, cuối năm 1973, quân và dân miền Nam đã chủ động mở các cuộc tiến công, trọng tâm là đồng bằng Sông Cửu Long và Đông Nam Bộ, giành thắng lợi vang dội ở Đường 14 – Phước Long (6/1/1975)

- Từ tháng 10/1973 trở đi, TW Đảng đã chỉ đạo thành lập các quân đoàn chủ lực có đủ các thành phần binh chủng kỹ thuật cao

1.2.3.2. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân năm 1975

** Chủ trương, kế hoạch giải phóng hoàn toàn miền Nam*

- Hội nghị Bộ Chính trị BCH TW Đảng cuối năm 1974, đầu năm 1975 đề ra kế hoạch giải phóng hoàn toàn miền Nam trong hai năm 1975-1976

- Hội nghị nhân mạnh phải chớp thời cơ đánh nhanh, thắng nhanh nhằm giảm bớt sức người, sức của nếu thời cơ chiến lược đến vào đầu hoặc cuối năm 1975 để hoàn toàn miền Nam vào năm 1975 mà không bị tổn thất

**Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân năm 1975*

-Bắt đầu bằng Chiến dịch Tây Nguyên (từ ngày 4/3 đến ngày 24/3/1975), mở tiến công vào thị xã Buôn Ma Thuột ngày 10/3/1975 đã giành được thắng lợi

- Chiến dịch giải phóng Huế và Đà Nẵng (từ ngày 21/3 đến ngày 29/3/1975)

+ 26/3 Thành Phố Huế được giải phóng

+ 29/3 Đà Nẵng được giải phóng

- Chiến dịch Hồ Chí Minh (26/4 - 30/4/1975): Sau 4 ngày đêm tiến công dũng mãnh, vào 11h30' ngày 30/4/1975 lá cờ chiến thắng đã được cắm trên Dinh Độc Lập. Sài Gòn được giải phóng

⇒ Kết thúc 21 năm chiến đấu chống đế quốc Mỹ, mở ra kỷ nguyên mới

Phần II. Liên hệ thực tiễn

2.1. Bài học kinh nghiệm lãnh đạo của Đảng

- Một là, tìm ra đường lối kháng chiến chống Mỹ cứu nước đúng đắn, sáng tạo độc lập, tự chủ, sử dụng phương pháp cách mạng tổng hợp

Đảng đã chuyển Cách Mạng Việt Nam từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công, kết hợp đấu tranh vũ trang với đấu tranh chính trị, ngoại giao

- Hai là, nghệ thuật tiến hành chiến tranh nhân dân sáng tạo

Đó là nghệ thuật động viên và tổ chức toàn dân tiến hành chiến tranh bằng hai lực lượng quân sự và chính trị, hai hình thức đấu tranh vũ trang và đấu tranh chính trị, chiến tranh cách mạng và tiến công nổi dậy của quần chúng là cốt yếu để tiêu diệt địch.

- *Ba là*, xây dựng căn cứ địa cách mạng hậu phương kháng chiến vững chắc phát huy vai trò của hậu phương lớn và hậu phương tại chỗ

Miền Bắc là căn cứ địa cách mạng hậu phương kháng chiến vững chắc, là mặt trận trực tiếp đấu tranh ác liệt, là nơi đặt cơ quan chỉ huy. Đường Trường Sơn là biểu tượng cho ý chí, to lớn “xẻ Trường Sơn đi cứu nước”.

- *Bốn là*, phát huy sức mạnh đoàn kết chiến đấu của nhân dân ba nước Việt Nam, Lào, Campuchia chung sức đánh thắng đế quốc Mỹ xâm lược.

Tích cực liên minh với nhân dân Lào và nhân dân Campuchia chiến đấu đánh thắng kẻ thù chung là đế quốc Mỹ góp phần làm nên thắng lợi to lớn trong cuộc chiến đấu chống kẻ thù chung

- *Năm là*, đoàn kết quốc tế, phát huy sức mạnh của thời đại gắn với sức mạnh dân tộc

Tăng cường đoàn kết quốc tế; đặt hoạt động đối ngoại, đấu tranh ngoại giao thành một mặt trận quan trọng, tạo sự vượt trội về thế và lực

* Hạn chế của đảng trong chỉ thực tiễn: có thời điểm đánh giá so sánh lực lượng giữa ta và địch chưa đầy đủ và còn có những biểu hiện nóng vội, chủ quan, duy ý chí trong xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc

2.2. Vận dụng những bài học kinh nghiệm lãnh đạo của Đảng trong công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa hiện nay

* Từ những bài học kinh nghiệm Đảng đã rút ra từ lãnh đạo cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước; trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội hiện nay, có một số kinh nghiệm vẫn được Đảng tiếp tục:

- Cần phải xác định đường lối đổi mới đúng đắn, sáng tạo, phù hợp với đặc điểm của Việt Nam

- Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại trong sự nghiệp đổi mới. Trong lúc dịch COVID 19 đang hoành

hành, Việt Nam tích cực hợp tác cùng WHO giúp đỡ các bạn bè quốc tế, đồng thời các nước lớn như Mỹ, Anh, Trung Quốc... tặng vắc - xin cho Việt Nam

- Vận dụng sáng tạo, linh hoạt nghệ thuật quân sự Việt Nam trong bảo vệ vững chắc Tổ quốc xã hội chủ nghĩa

- Chủ động, nhạy bén, linh hoạt nắm thời cơ, đặc biệt là thời cơ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư để giành những thắng lợi quyết định

* Bên cạnh tiếp tục vận dụng những kinh nghiệm từ cuộc chiến đấu chống Mỹ, cứu nước; em xin phép đưa ra giải pháp để phát huy vai trò của Đảng đối trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội:

- *Một là*, phải nắm vững và tiếp tục phát triển chủ nghĩa xã hội. Xây dựng chủ nghĩa xã hội là nhiệm vụ quan trọng và hàng đầu của nước ta.

- *Hai là*, mọi hoạt động của Đảng phải xuất phát từ nguyện vọng của nhân dân. Sự nghiệp cách mạng là của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân.

- *Ba là*, tăng cường hơn nữa khối đại đoàn kết toàn dân, đoàn kết dân tộc, đoàn kết quốc tế. Những ngày tháng chống dịch vừa qua, toàn dân đã cùng nhau thực hiện khẩu hiệu 5K, ở nhà vẫn vui... để đẩy lùi đại dịch.

- *Năm là*, nắm vững, vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh

- *Sáu là*, các đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng phải xuất phát từ thực tế, tôn trọng khách quan

- *Bảy là*, Đảng viên phải tiếp tục nâng cao phẩm chất đạo đức, bản lĩnh chính trị và năng lực tôn trọng khách quan

KẾT LUẬN

Sau một thời gian nghiên cứu đề tài, em đã hiểu rõ hơn về vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam với cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước nói riêng và toàn sự nghiệp cách mạng Việt Nam; đồng thời cũng hiểu sâu sắc và hoàn toàn tin tưởng vào Đảng.. Đảng luôn là niềm tin và là chỗ dựa cho nhân dân. Công lao lãnh đạo thắng lợi cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của Đảng còn mãi được nhắc đến sau này đối với mỗi thế hệ tương lai.

Và em có thêm lòng tin vào sự lãnh đạo của Đảng, con đường cách mạng. Qua đó, em phải luôn trau dồi học tập, luôn có tư tưởng chính trị kiên định và rèn luyện bản chất cách mạng vững vàng; phải nghiên cứu vai trò của Đảng trong mọi lĩnh vực, không chỉ riêng chuyên ngành Luật em đang theo học. Hơn nữa, khi có điều kiện, tham gia vào Đảng Cộng sản Việt Nam, góp phần thực hiện đường lối, chính sách của Đảng, đưa cách mạng Việt Nam đi tới mục tiêu dân giàu nước mạnh xã hội dân chủ công bằng văn minh.

Cuối cùng, em xin gửi lời cảm ơn đến cô Bùi Thị Hồng Thúy và các thầy cô trong Khoa Lý luận chính trị - Học viện Ngân Hàng đã tận tình hướng dẫn em làm bài tiểu luận. Tuy nhiên, với nhận thức còn hạn chế, quỹ thời gian eo hẹp nên chắc chắn bài tiểu luận còn nhiều thiếu sót. Vì vậy, em rất mong nhận được sự góp ý và nhận xét từ phía thầy cô.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Học viện Ngân Hàng, Khoa Lý luận chính trị, Tài liệu học tập môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, Hà Nội 2020
2. Những bài học kinh nghiệm của Đảng Cộng sản Việt Nam trên chặng đường 90 năm vinh quang, 24/01/2020, Cổng thông tin điện tử tỉnh Hà Nam

<https://hanam.gov.vn/Pages/nhung-bai-hoc-kinh-nghiem-cua-dang-cong-san-viet-nam-tren-chang-duong-90-nam-vinh-quang.aspx>